TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NL** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HSST
Ngày 10/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NL, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thanh Hùng.

Ông Triệu Kim Bình.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Trọng Hà là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện NL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NL tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện NL, tỉnh TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2025/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-ST ngày 24 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Ba D, sinh ngày 19/02/1987, tại huyện TY, tỉnh YB; Nơi cư trú hiện nay: Thôn NT, xã CT, huyện TY, tỉnh YB; Số căn cước công dân: 015087001978; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Anh D và bà Đỗ Thị H; vợ: Nguyễn TT; con: Có 01 con sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt phiên tòa.

Người bị hại: Chị Đào Thị T, sinh năm 1974. (Có mặt).

Nơi ĐKNKTT: Thôn MT, xã XB, huyện TX, tỉnh TH

Nơi cư ttrú hiện nay: Thôn HL, xã QT, huyện NL, tỉnh TH

Người làm chứng:

- Anh Trương Trọng U, sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn HL, xã QT, huyện NL, tỉnh TH.

- Anh Lê Tiến D, sinh năm 1959. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn HL, xã QT, huyện NL, tỉnh TH.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 15/7/2024 Trần Ba D, điều kiển xe ôtô tải biển kiểm soát 21C - 071.18 trên đường Hồ Chí Minh theo hướng huyện TX đi huyện CT khi đến Km538+370 thuộc địa phận Thôn HL, xã QT, huyện NL do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 36D1-238.72 do chị Đào Thị T điều khiển đi phía trước cùng chiều, làm chị T ngã xuống đường bị thương phải đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực NL. Kết quả giám định chị T bị tổn thương cơ thể 75%, *(Bảy mươi lăm phần trăm)*.

- Kết quả khám nghiệm: Hiện trường là đoạn đường thẳng, mặt đường rải thảm nhựa, vạch kẻ đường phân chia đường là vạch đứt, đường có đầy đủ hệ thống cọc tiêu biển báo, lòng đường rộng 8,43m.

+ Từ điểm mốc cố định đến đầu vết cà cách quãng (1) là 35,0m. Ký hiệu (1) là vết cà cách quãng nằm trên lòng đường nhựa, kích thước: 20,17m x 0,01m, có chiều hướng từ lòng đường vào lề đường bên phải tính theo chiều huyện TX đi huyện CT, vết cà cách quãng (1) kết thúc tại bàn để chân trước bên phải xe mô tô biển đăng ký 36D1-238.72 (4).

+ Từ đầu vết cà cách quãng (1) đến A là 4,05m; đến đầu đầu vết trượt lốp (2) là 7,8m.

+ Ký hiệu (2) là vết trượt lốp nằm trên lòng đường nhựa, kích thước: 18,9m x 0,40m, có chiều từ lòng đường vào lề đường bên trái tính theo chiều huyện TX đi huyện Cẩm Thuỷ, vết trượt lốp số (2) kết thúc tại bánh sau bên phải xe ô tô (6).

+ Từ đầu vết trượt lốp số (2) đến A là 7,0m; đến đầu vết trượt lốp số (3) là 1,7m.

+ Ký hiệu (3) là Vết trượt lốp nằm trên lòng đường nhựa, kích thước: 18,20m x 0,30m, có chiều từ lề đường vào mương thoát nước bên trái tính theo chiều huyện TX đi huyện Cẩm Thuỷ, vết trượt lốp số (3) kết thúc tại bánh sau bên trái xe ô tô (6).

+ Từ đầu vết trượt lốp số (3) đến A là 8,55m.

+ Ký hiệu (4) là xe mô tô biển đăng ký: 36D1-238.72 đổ ngã bên phải xe nằm xuống lề đường bên phải tính theo chiều huyện TX đi huyện CT, đầu xe quay hướng lòng đường, đuôi xe quay hướng lề đường phải.

+ Từ trục sau xe mô tô (4) đến A là 0,45m. Từ trục trước xe mô tô (4) đến A là 0,45m.

+ Từ trục trước xe mô tô (4) đến tâm vết máu số (5) là 3,85m.

+ Ký hiệu (5) là vết máu có kích thước: 0,28m x 0,20m, không rõ hình, nằm trên lòng đường bên phải chiều từ huyện TX đi huyện CT.

+ Từ tâm vết máu (5) đến A là 0,65m; Từ tâm vết máu (5) đến trục sau bên phải xe ô tô (6) là 8,70m.

+ Ký hiệu (6): Xe ô tô biển đăng ký: 21C-071.18 dừng trên đường bên trái, đầu xe hướng huyện CT, đuôi xe hướng huyện TX.

+ Từ trục sau bên phải xe ô tô (6) đến A là 8,90m. Từ trục trước bên phải xe ô tô (6) đến A là 8,70m.

- Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 8064/Kl-KTHS, ngày 22/11/2024 Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Đào Thị T tại thời điểm giám định **75%**.

Kết quả xét Tại phiếu đo nồng độ cồn ngày 15/7/2024 của đội Cảnh sát giao thông Công an huyện NL nồng độ cồn trong khí thời của Đào Thị T, Trần Ba D kết quả là 0 mg/L khí thở.

Tại phiếu trả kết quả xét nghiệm nước tiểu của Đào Thị T, Trần Ba D ngày 15/7/2024 của Bệnh viện Đa khoa khu vực NL. Kết quả: Âm tính với Amphetamin, Marijuana, Opiate, Methamphetamin.

- Kết luận giám định số: 3632/KL-PC09, ngày 03/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh TH.

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: mặt trước ba-đờ-sốc trước cách thành xe bên phải 19cm xe ô tô biển đăng ký 21C – 071.18 với mặt sau ngoài ốp nhựa xi nhan sau bên trái xe mô tô 36D1 – 238.72.

2. Tại thời điểm va chạm hai phương tiện chuyển động cùng chiều, xe ô tô biển đăng ký 21C – 071.18 ở phía sau bên trái và có vận tốc lớn hơn so với xe mô tô 36D1 – 238.72.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường.

4. Không đủ cơ sở xác định va chạm giữa xe ô tô biển đăng ký 21C – 071.18 với chị Đào Thị T.

5. Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.”

- Tại bản kết luận giám định số 4644/KL-KTHS ngày 06/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 tệp vi deo của 01 USB gửi giám định.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 24/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện NL kết luận: "Tổng giá trị của tài sản tại thời điểm ngày 15/7/2024: 154.410.000 đồng. Gồm: Giá trị định giá các linh kiện hư hỏng trên xe mô tô BKS: 36D1-238.72 là: 3.460.000 đồng; xe ô tô BKS: 21C-071.18 là: 150.950.000 đồng ".

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô biển kiểm soát 21C - 071.18 và xe mô tô biển kiểm soát 36D1 - 238.72, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý sử dung. Đối với Giấy phép lái xe mang tên Trần Ba D tiếp tục thu giữ chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Trần Ba D đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 52.800.000đ, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 23 ngày 13/3/2025. Viện kiểm sát nhân dân huyện NL truy tố Trần Ba D về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" Theo điểm b Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Công nhận bị cáo đã thực hiện xong phần bồi thường, trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Người bị hai trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo cải tạo tại địa phương.

Người làm chứng trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo và người bị hại

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện phù hợp với quy định pháp luật, không có trường hợp nào bị khiếu nại, tố cáo phải giải quyết.

[2]. Về căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Ba D có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe bị cáo điều khiển, bị cáo không sử dụng rượu bia và chất kích thích. Khoảng 09 giờ ngày 15/7/2024, Trần Ba D điều khiển xe ôtô tải biển kiểm soát 21C-017.18 trên đường Hồ Chí Minh theo hướng huyện TX đi huyện CT, khi đến Km 538+370 thuộc địa phận Thôn HL, xã QT, huyện NL, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 36D1-238.72 do chị Đào Thị T điều khiển đi phía trước cùng chiều, làm chị Thuý ngã xuống đường bị tổn thương cơ thể 75%, Hành vi của Trần Ba D đã vi phạm khoản 1 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008, cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện NL truy tố Trần Ba D là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, răn đe giáo dục, phòng ngừa chung, phải lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thăm hỏi động viên thỏa thuận và thực hiện xong phần bồi thường cho người bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo có ông Nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương và có bố được tặng nhiều giấy khen, tại phiên tòa bị cáo giao nộp quyết định của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện TY, tỉnh YB về việc bị cáo là người trực tiếp chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng. Mặt khác người bị hại cũng có một phần lỗi đó là khi rẽ trái sang đường không quan sát, không có tín hiệu xin sang đường, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo hưởng án treo, cũng đủ điều kiện, để bị cáo cải tạo giáo dục thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 52.800.000đ. Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử công nhận bị cáo đã thỏa thuận và thực hiện xong phần bồi thường.

6]. Về vật chứng: Đối với xe mô tô BKS 36K5 – 380.76 và xe mô tô BKS 36K5 – 186.21, Cơ quan Công an đã trả lại cho chủ sở hữu phù hợp với pháp luật. Đối với giấy phép lái xe mang tên Trần Ba D liên quan đến việc tham gia giao thông của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ba D phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Ba D.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ba D 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/4/2025.

Giao bị cáo Trần Ba D cho Ủy ban nhân dân xã CT, huyện TY, tỉnh YB giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Trần Ba D treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, Trần Ba D cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Trần Ba D phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về phần dân sự: Công nhận bị cáo Trần Ba D và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận và thực hiện xong phần bồi thường dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại Giấy phép lại xe cho Trần Ba D.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Ba D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại. Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/4/2025.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- TAND tỉnh TH;
- VKSND huyện NL;
- Cơ quan THADS huyện NL;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh TH (Phòng PC01);
- Công an xã CT, huyện TY, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Xuân Vinh